

Trình độ: ĐẠI HỌC; Ngày thi: 23/12/2024

Môn: TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN

ĐÁP ÁN CHÍNH THỨC

(Đáp án - thang điểm gồm 03 trang)

Câu	Nội dung	Điểm
1	Anh (chị) hãy trình bày khái niệm và cho ví dụ về phạm trù cái chung, cái riêng và cái đơn nhất. (SV trình bày đảm bảo các ý sau)	3,0 đ
	Cái chung: Cái chung là phạm trù triết học dùng để chỉ những mặt, những thuộc tính không những có ở một sự vật, hiện tượng nào đó, mà còn lặp lại trong nhiều sự vật, hiện tượng (nhiều cái riêng) khác. Ví dụ:	1,0 đ
	Cái riêng: Cái riêng là phạm trù triết học dùng để chỉ một sự vật, hiện tượng nhất định. Ví dụ:	1,0 đ
	Cái đơn nhất: Cái đơn nhất là phạm trù triết học dùng để chỉ các mặt, các đặc điểm chỉ vốn có ở một sự vật, hiện tượng (một cái riêng) nào đó mà không lặp lại ở sự vật, hiện tượng nào khác. Ví dụ:	1,0 đ
	Tổng điểm câu 1	3,0 đ
2	Anh (chị) hãy trình bày ý nghĩa phương pháp luận của nguyên lý về mối liên hệ phổ biến, liên hệ thực tiễn. (SV trình bày đảm bảo các ý sau)	3,0 đ
	Từ nội dung của nguyên lý về mối liên hệ phổ biến, phép biện chứng khái quát thành nguyên tắc toàn diện với những yêu cầu đối với chủ thể hoạt động nhận thức và thực tiễn sau: <i>Thứ nhất</i> , khi nghiên cứu, xem xét đối tượng cụ thể, cần đặt nó trong chỉnh thể thống nhất của tất cả các mặt, các bộ phận, các yếu tố, các thuộc tính, các mối liên hệ của chỉnh thể đó.	0,5 đ
	<i>Thứ hai</i> , chủ thể phải rút ra được các mặt, các mối liên hệ tất yếu của đối tượng đó và nhận thức chúng trong sự thống nhất hữu cơ nội tại, bởi chỉ có như vậy, nhận thức mới có thể phản ánh được đầy đủ sự tồn tại khách quan với nhiều thuộc tính, nhiều mối liên hệ, quan hệ và tác động qua lại của đối tượng.	0,5 đ

Câu	Nội dung	Điểm
	<i>Thứ ba</i> , cần xem xét đối tượng này trong mối liên hệ với đối tượng khác và với môi trường xung quanh, kể cả các mặt của các mối liên hệ trung gian, gián tiếp.	0,5 đ
	<i>Thứ tư</i> , quan điểm toàn diện đối lập với quan điểm phiến diện, một chiều, chỉ thấy mặt này mà không thấy mặt khác.	0,5 đ
	<i>SV lựa chọn một trong bốn hoặc cả bốn nội dung để liên hệ thực tiễn.</i>	1,0 đ
	Tổng điểm câu 2	3,0 đ
3	Thực tiễn là gì? Anh (chị) hãy phân tích vai trò của thực tiễn đối với nhận thức. <i>(SV trình bày đảm bảo các ý sau)</i>	4,0 đ
	Thực tiễn là gì: Thực tiễn là toàn bộ những hoạt động vật chất - cảm tính, có tính lịch sử - xã hội của con người nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội phục vụ nhân loại tiên bộ.	0,25 đ
	Anh (chị) hãy phân tích vai trò của thực tiễn đối với nhận thức, liên hệ thực tiễn: <i>Thứ nhất</i> , thực tiễn là cơ sở, động lực của nhận thức. Bằng và thông qua hoạt động thực tiễn, con người tác động vào thế giới khách quan, buộc chúng phải bộc lộ những thuộc tính, những quy luật để con người nhận thức. Chính thực tiễn cung cấp những tài liệu, vật liệu cho nhận thức của con người. Không có thực tiễn thì không có nhận thức, không có khoa học, không có lý luận, bởi lẽ tri thức của con người xét đến cùng là được nảy sinh từ thực tiễn. Thực tiễn luôn đề ra nhu cầu, nhiệm vụ và phương hướng phát triển của nhận thức, vì thế nó luôn thúc đẩy cho sự ra đời của các ngành khoa học. Thực tiễn có tác dụng rèn luyện các giác quan của con người, làm cho chúng phát triển tinh tế hơn, hoàn thiện hơn, trên cơ sở đó giúp quá trình nhận thức của con người tốt hơn. Hoạt động thực tiễn còn là cơ sở chế tạo ra các công cụ, phương tiện, máy móc mới hỗ trợ con người trong quá trình nhận thức, chẳng hạn kính hiển vi, kính thiên văn, máy vi tính, v.v., đã mở rộng khả năng của các khí quan nhận thức của con người. Như vậy, thực tiễn chính là nền tảng, cơ sở để nhận thức của con người nảy sinh, tồn tại, phát triển. Không những vậy, thực tiễn còn là động lực thúc đẩy nhận thức phát triển.	1,25 đ

Câu	Nội dung	Điểm
	<i>Thứ hai</i>, thực tiễn là mục đích của nhận thức. Nhận thức của con người ngay từ khi mới xuất hiện trên trái đất đã bị quy định bởi những nhu cầu thực tiễn, bởi lẽ, muốn sống, muốn tồn tại, con người phải sản xuất và cải tạo xã hội. Chính nhu cầu sản xuất vật chất và cải tạo xã hội buộc con người phải nhận thức thế giới xung quanh. Nhận thức của con người là nhằm phục vụ thực tiễn, soi đường, dẫn dắt, chỉ đạo thực tiễn chứ không phải để trang trí hay phục vụ cho những ý tưởng viển vông. Nếu không vì thực tiễn, nhận thức sẽ mất phương hướng, bế tắc.	1,25 đ
	<i>Thứ ba</i>, thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý. Tri thức của con người là kết quả của quá trình nhận thức, tri thức đó có thể phản ánh đúng hoặc không đúng hiện thực. Không thể lấy tri thức để kiểm tra tri thức, cũng không thể lấy sự hiển nhiên, hay sự tán thành của số đông hoặc sự có lợi, có ích để kiểm tra sự đúng, sai của tri thức. Theo Triết học Mác - Lênin, thực tiễn là tiêu chuẩn khách quan duy nhất để kiểm tra chân lý. Dựa vào thực tiễn, người ta có thể chứng minh, kiểm nghiệm chân lý bởi chỉ có thực tiễn mới có thể vật chất hóa được tri thức, hiện thực hóa được tư tưởng, qua đó mới khẳng định được chân lý hoặc phủ định một sai lầm nào đó.	1,25 đ
	Tổng điểm câu 3	4,0 đ